TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày: 05-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐ-HSST ngày 29 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Hoàng Đình Gi** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1982 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 7, xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đình V (chết) và con bà Hồ Thị L; vợ: Hồ Thị M và 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 02/3/2023 đến ngày 05/3/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Nguyễn Viết C** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1981 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 7, xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế H và con bà Nguyễn Thị Th; vợ: Nguyễn Thị H và chưa có con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 02/3/2023 đến ngày 05/3/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi

nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3, Họ và tên: **Hồ Cảnh B** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1994 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 7, xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Cảnh H và con bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 02/3/2023 đến ngày 05/3/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4, Họ và tên: **Bùi Duy Nh** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1993 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 7, xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Duy B và con bà Hồ Thị M; vợ: Trần Thị D và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 02/3/2023 đến ngày 05/3/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Khắc B, sinh năm 1986. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19^{h}30 phút ngày 01/3/2023, Hoàng Đình Gi, Hồ Cảnh B, Bùi Duy Nh và một số người đến nhà Nguyễn Viết C (thôn 7, xã T S, huyện Quỳnh Lưu) để xem và đánh bi a. Đến 23^{h} cùng ngày, Nh và một số thanh niên đi về, còn lại Gi và B. Gi nói với mọi người "bài mười đi", B trả lời "chơi", C đi vào nhà lấy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ loại bỏ các quân bài 10, J, Q, K, còn lại 36 quân. Đặt cược mỗi ván từ 10.000đ (mười nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Mỗi ván, mỗi người chơi sẽ được chia 3 quân bài. Để tính thắng thua, tính tổng điểm của 3 quân bài theo thang điểm 9. Khoảng 30 phút sau, Nh quay lại và tham gia đánh bạc cùng Gi, B, C. Khi mọi người đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an xã Tân Sơn bắt quả tang vào lúc 23^{h}40 cùng ngày, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.410.000đ (năm triệu bốn trăm mười nghìn đồng) và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 36 quân, thu trong ví da của B số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Lợi dụng sơ hở, Nh đứng dậy bỏ ra cổng đi về. Đến ngày 02/3/2023, Nh đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 6.910.000đ (sáu triệu chín trăm mười nghìn đồng), bao gồm tiền trên chiếu bạc 5.410.000đ

(năm triệu bốn trăm mười nghìn đồng) và số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Hồ Cảnh B.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 68/QĐ-VKS-QL ngày 20/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Hoàng Đình Gi, Nguyễn Viết C, Hồ Cảnh B và Bùi Duy Nh về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đình Gi từ 18-20 tháng Cải tạo không giam giữ, Hồ Cảnh B và Nguyễn Viết C, mỗi bị cáo từ 15-18 tháng Cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo từ 400.000 đồng – 500.000 đồng/tháng trong thời gian chấp hành án.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt phạt tiền bị cáo Bùi Duy Nh từ 20.000.000 đồng – 22.000.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.910.000đ (sáu triệu chín trăm mười nghìn đồng).

Án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Không tranh luận gì về tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Lời nói sau cùng: đều xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Đình Gi, Nguyễn Viết C, Hồ Cảnh B và Bùi Duy Nh khai nhận: trong khoảng thời gian từ 23^h đến 23^h40 phút ngày 01/3/2023, tại nhà Nguyễn Viết C (thôn 7, xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An), các bị cáo sử dụng 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ đánh bài mười ăn tiền với tổng số tiền 6.910.000đ (sáu triệu chín trăm mười nghìn đồng). Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo không được nhà nước cho phép, có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hoàng Đình Gi là người khởi xướng, nên hình phạt phải cao hơn Nguyễn Viết C là chủ nhà, chuẩn bị bài và Hồ Cảnh B sử dụng số tiền đánh bạc nhiều. Bị cáo Bùi Duy Nh vào tham gia sau, sử dụng số tiền ít, nên hình phạt thấp hơn các bị cáo khác. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Bùi Duy Nh đầu thú, ông bà ngoại (ông Hồ Hữu N, bà Bùi Thị L) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Bố mẹ, anh của bị cáo Hoàng Đình Gi (ông Hoàng Đình V, bà Hồ Thị L, anh Hoàng Đình L) là người có công, được tặng Huy chương kháng chiến, Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Bố đẻ bị cáo Nguyễn Viết C (ông Nguyễn Viết H) được tặng thưởng Huân chương chiến công, bố vợ (ông Nguyễn Bá Đ) được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Ông bà nội bị cáo Hồ Cảnh B (ông Hồ Cảnh Ch, bà Hồ Thị Th) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích. Xử phạt cải tạo không giam giữ đối với Hoàng Đình Gi, Nguyễn Viết C, Hồ Cảnh B và khấu trừ một phần thu nhập, xử phạt tiền đối với Bùi Duy Nh, với mức như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự "người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Các bị cáo Gi, C, B đã bị khấu trừ thu nhập, bị cáo Nh bị xử phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: các bị cáo sử dụng 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ vào việc phạm tội, nên tịch thu, tiêu hủy. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 6.910.000đ (sáu triệu chín trăm mười nghìn đồng).

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Hoàng Đình Gi 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày Cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày Cải tạo không giam giữ. Về tội "Đánh bạc".

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: các bị cáo Nguyễn Viết C, Hồ Cảnh B, mỗi bị cáo 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày Cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày Cải tạo không giam giữ. Về tội "Đánh bạc".

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Hoàng Đình Giáp, Nguyễn Viết C và Hồ Cảnh B cho Ủy ban nhân dân xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án Cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của các bị cáo Hoàng Đình Gi, Hồ Cảnh B và Nguyễn Viết C, mỗi bị cáo số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng)/tháng trong thời gian chấp hành án Cải tạo không giam giữ.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: phạt tiền bị cáo Bùi Duy Nh số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Về tội "Đánh bạc".

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 36 (ba mươi sáu) quân bài (tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu). Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.910.000đ (sáu triệu chín trăm mười nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047949.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo Giấy nộp tiền ngày 08/3/2023.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Hoàng Đình Gi, Nguyễn Viết C, Hồ Cảnh B và Bùi Duy Nh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã T S (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến